

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 107/2023/HS-ST

Ngày: 31/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Thái Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông : Nguyễn Văn Dũng

Ông : Nguyễn Thế Anh

- *Thư ký phiên toà:* ông Phạm Xuân Quảng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXX-HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 30/6/2023; đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Thị L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.Sinh ngày: 26/9/1975 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.Nơi cư trú: thôn Đông Dũng, xã A D, huyện Đ Th, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Chức vụ trước khi phạm tội: Không.Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Trương Văn L1- Đã chết;Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th – Đã chết.Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.Chồng: Phan Anh Kh, sinh năm 1971;Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1999;Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2021 bị tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 16/2021/HS-PT ngày 04/02/2021. Chấp hành xong ngày 15/12/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, từ ngày 05/3/2023 đến ngày 14/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phan V Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.Sinh ngày: 23/11/1970 tại xã A D, huyện Đ Th, tỉnh Hà Tĩnh.Nơi cư trú: thôn Đông Dũng, xã A D, huyện Đ Th, tỉnh Hà Tĩnh;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Chức vụ trước khi phạm tội: Không.Trình độ học vấn: 12/12; Nghề

nghiep: Lao động tự do;Họ và tên cha: Phan N- sinh năm 1938;Họ và tên mẹ: Võ Thị B – sinh năm 1940.Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.Vợ: Đỗ Thị Ng, sinh năm 1979;Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011;Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, từ ngày 05/3/2023 đến ngày 14/3/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa

\* Người bị hại:

- Nguyễn Thị Gia Kh , sinh năm 2009, trú tại xóm 5, xã Diễn Lộc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An ( có đơn vắng mặt)

- chị Cao Thị D , sinh năm 1990, trú tại xóm 12, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. ( có đơn vắng mặt)

- Đậu Thị Kim Ng , sinh năm 2009, trú tại xóm 3, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An ( có đơn vắng mặt)

### **NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/3/2023, Trương Thị L rủ Phan V Q đi đến khu di tích Đền Công ( nơi đang diễn ra lễ hội) thuộc xóm 5, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, tại đây L và Quyết đã thấy nhiều người dân có điện thoại để trong túi áo khoác rất sơ hở bị cáo L và Quyết đã nảy sinh trộm cắp tài sản. L và Quyết thống nhất, sau khi L trộm cắp được tài sản thì đưa ra cho Quyết cất giấu. Với hình thức đó, từ khoảng 15 giờ đến 16 giờ 00 phút ngày 05/3/2023 L và Quyết đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ L quan sát thấy cháu Nguyễn Thị Gia Kh , sinh năm 2009, trú tại xóm 5, xã Diễn Lộc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y1S 2015, màu xanh có ốp vàng bỏ trong túi áo khoác. Lợi dụng đông người chen lấn, xô đẩy nên L đã trộm cắp chiếc điện thoại trên. Sau khi trộm cắp được điện thoại, L tháo sim rút và đi đến đưa cho Phan V Q cất giấu rồi quay lại sân lễ hội để trộm cắp tiếp.

Hành vi thứ hai: Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L quan sát thấy chị Cao Thị D , sinh năm 1990, trú tại xóm 12, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1916, màu xanh, xám đen bỏ trong túi áo khoác bên phải. L giả vờ chen lấn, xô đẩy nên L đã trộm cắp chiếc điện thoại trên. Sau khi trộm cắp được điện thoại, L tháo sim rút và đi đến đưa cho Phan V Q cất giấu rồi quay lại sân lễ hội để trộm cắp tiếp.

Hành vi thứ 3: Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, L quan sát thấy cháu Đậu Thị Kim Ng , sinh năm 2009, trú tại xóm 3, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen bỏ trong túi áo khoác bên phải. L giả vờ chen lấn, xô đẩy nên L đã trộm cắp chiếc

điện thoại trên. Sau khi trộm cắp được điện thoại, L tháo sim vứt và đi đến đưa cho Phan V Q cất giấu rồi quay lại sân lễ hội để trộm cắp tiếp thì bị lực lượng Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt giữ, lập biên bản sự việc, thu giữ 03 chiếc điện thoại nói trên và dẫn giải Trương Thị L và Phan V Q về trụ sở Công an huyện Diễn Châu để làm việc. Thu giữ;

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu xanh xám đen, bên trong có số 0976.559.010, máy đã qua sử dụng

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 11, màu đen bên trong có số thuê bao 0978.334489, máy đã qua sử dụng.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y1S 2015 màu xanh đen, bên trong có số 0397.166.515, máy đã qua sử dụng

- Đối với 03 thẻ sim gồm 0976.559.010; 0978.334489; 0397.166 Trương Thị L đã tháo vứt sim trong khu vực sân tổ chức lễ hội. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Diễn Châu đã truy tìm theo lời khai của L nhưng không có kết quả.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 09/3/2023, Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Diễn Châu kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu xanh xám đen, bên trong có số 0976.559.010, máy đã qua sử dụng, giá 800.000 đồng; Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 11, màu đen bên trong có số thuê bao 0978.334489, máy đã qua sử dụng giá 900.000 đồng; Một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y1S 2015 màu xanh đen, bên trong có số 0397.166.515, máy đã qua sử dụng, giá 800.000 đồng, Cộng: 2.500.000 đồng.

- 01 chiếc xe máy nhãn Honda Future, biển kiểm soát 37 H1- 619.28 màu đen đỏ xám đã qua sử dụng. Qua xác minh là xe của anh Trương Văn Minh cho L mượn để đi, anh Minh không biết L phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Viện kiểm sát không có đề xuất.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu đã trả lại tài sản nên các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Viện kiểm sát không có đề xuất.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-HS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Thị L và Phan V Q về “Tội trộm cắp tài sản”, Đề nghị áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Thị L từ 24 đến 27 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan V Q từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo 300.000/tháng.

Trách nhiệm dân sự: Không đề xuất.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/3/2023, tại khu vực Đền Cuông- nơi đang tổ chức các hoạt động lễ hội thuộc xóm 5, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Trương Thị L và Phan V Q đã có hành vi trộm cắp 03 chiếc điện thoại của chị Cao Thị D , Đậu Xuân Tình và Nguyễn Thị Gia Kh trị giá 2.500.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì hám lợi mà các bị cáo chủ động thực hiện hành vi trộm cắp, tiêu thụ nhằm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Trương Thị L và Phan V Q đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, hành vi mà bị cáo thực hiện còn gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Lỗi của các bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) Do đó

các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Trương Thị L một lần đã bị xét xử về tội phạm ít nghiêm trọng nhưng đã được xóa án tích, bị cáo Phan V Q phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, các bị cáo có chỗ ở rõ ràng, có công ăn việc làm, các bị cáo nhất thời phạm tội, không có bản bạc, số tiền phạm tội không lớn, tài sản đã trả lại cho bị hại. Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo chưa cần cách ly bị cáo ra đời sống mà giáo dục bị cáo tại địa phương cũng đủ nghiêm, mức án do Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo tốt thành người có ích cho xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo là bị xử phạt cải tạo không giam giữ nên cần áp dụng hình phạt khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là đúng quy định của Pháp luật.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Đối với bị hại khác đã nhận lại được tài sản, những người bị hại này không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đại diện Viện kiểm sát không đề xuất, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Vật chứng vụ án*: Không.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị L 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng được trừ 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải chấp hành 23 ( hai mươi ba) tháng 03 ( ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan V Q 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng được trừ 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải chấp hành 11 ( mười một) tháng 03 ( ba) ngày cải tạo

không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo L và bị cáo Quyết tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo L, bị cáo Quyết cho gia đình và xã A D, huyện Đ Th, tỉnh Hà Tĩnh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

-Về hình phạt bổ sung: Khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo 300.000đ/ tháng

2.Vật chứng vụ án: Không

3.Trách nhiệm dân sự: Không.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Trương Thị L và Phan V Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thái Dương**

